

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 48/2022/HSST
Ngày 26 - 8 - 2022

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Đỗ Quốc Tân.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Trương Thị Thúy Vân và ông Hoàng Thanh Mai.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hồng Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: ông Lưu Minh Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 46/2022/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2022/QĐXXST-HS ngày 12/8/2022 đối với bị cáo:

Hồ Thị Ánh T, sinh ngày 04 tháng 9 năm 1991 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Tiểu khu 5, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Kế toán; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Minh H và bà Phạm Thị H; có chồng Phan Văn T và 02 người con; tiền án, tiền sự: không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 18/4/2022 cho đến nay, bị cáo có mặt.

- Bị hại: Công ty cổ phần Ch; địa chỉ: thôn Ch, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình.

Người đại diện theo pháp luật: ông Trần Đình L, sinh năm 1974 - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 4, phường Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: chị Nguyễn Thị Bích Th, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Tổ dân phố 14, phường N, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Công ty cổ phần Ch được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty cổ phần, mã số doanh nghiệp 3100314608, đăng ký lần đầu ngày 08 tháng 11 năm 2004, có trụ sở tại xã Nam Trạch, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình là doanh nghiệp ngoài Nhà nước hoạt động trên lĩnh vực sản xuất vật liệu xây dựng, do ông Trần Đình L - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Giám đốc công ty làm người đại diện theo pháp luật.

Từ ngày 20/9/2021, Hồ Thị Ánh T được Công ty cổ phần Ch tuyển vào làm việc, với công việc được giao là Kế toán. Ngày 01/10/2021, ông Trần Đình L ký quyết định số 280/2021/QĐ-Cty bổ nhiệm Hồ Thị Ánh T đảm nhận chức vụ Kế toán trưởng của Công ty cổ phần Ch.

Ngày 15/10/2021, ông Trần Đình L chỉ đạo bà Nguyễn Thị Bích Thuý là thủ quỹ công ty giao cho Hồ Thị Ánh T số tiền 20.000.000 đồng để nộp vào tài khoản của công ty nhằm nộp thuế. Sau khi nhận tiền, T đến Phòng giao dịch Bố Trạch thuộc Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Quảng Bình nộp số tiền nói trên vào tài khoản số 53110000247135 do Công ty Cổ phần Chánh Hoà làm chủ tài khoản. Nộp xong T về lại công ty để làm thủ tục nộp thuế điện tử nhưng vì tài khoản của Công ty không đủ số dư cần thiết nên việc nộp thuế chưa thực hiện được. Ngày 19/10/2021, ông L giao thêm cho T 400.000 đồng để nộp vào tài khoản cho đủ số dư, đồng thời ký tên vào 01 giấy uỷ nhiệm chi (chưa ghi nội dung chi) rồi giao cho T để nộp thuế. T cầm 400.000 đồng và giấy uỷ nhiệm chi đến Phòng giao dịch Bố Trạch thuộc Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Quảng Bình nộp số tiền này vào tài khoản của Công ty nhưng T đã không dùng số tiền này để tiến hành nộp thuế cho Công ty mà dùng giấy uỷ nhiệm chi (do ông L ký tên, có đóng dấu sẵn, chưa ghi nội dung chi) chuyển số tiền 20.000.000 đồng từ tài khoản của Công ty cổ phần Chánh Hoà vào tài khoản số 53110000227146 thuộc Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam Chi nhánh Quảng Bình do Hồ Thị Ánh T làm chủ tài khoản. Trong giấy uỷ nhiệm chi, T ghi nội dung chuyển tiền là “công ty CP Chánh Hòa chuyển tiền thuế” nhằm để đánh lừa ông L là T đã chuyển tiền để nộp thuế rồi. Sau đó, T rút số tiền trên để trả nợ và tiêu xài cá nhân hết. Ông L phát hiện nên làm đơn tố cáo đến cơ quan Công an.

Vật chứng vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bố Trạch đã thu giữ, chuyển theo hồ sơ vụ án gồm: 01 giấy nộp tiền mặt số 0075 ngày 19/10/2021; 01 Ủy nhiệm chi số 0079 ngày 19/10/2021; 01 bản sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản 53110000247135 lập ngày 01/11/2021; 01 tập sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản 53110000227146 lập ngày 07/4/2022; 01 phiếu thu số 166 do Công ty cổ phần Ch lập ngày 28/01/2022.

Về trách nhiệm dân sự: Hồ Thị Ánh T đã bồi thường cho Công ty cổ phần Ch 20.000.000 đồng, phía bị hại không có yêu cầu gì thêm.

Cáo trạng số 46/CT-VKSBT ngày 19/7/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo Hồ Thị Ánh T về tội “Tham ô tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 353; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 24 đến 30 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 48 đến 60 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm; miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về trách nhiệm dân sự: không xem xét; về xử lý vật chứng: chuyển lưu theo hồ sơ vụ án 01 giấy nộp tiền mặt số 0075 ngày 19/10/2021; 01 Ủy nhiệm chi số 0079 ngày 19/10/2021; 01 bản sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản 53110000247135 lập ngày 01/11/2021; 01 tập sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản 53110000227146 lập ngày 07/4/2022; 01 phiếu thu số 166 do Công ty cổ phần Ch lập ngày 28/01/2022; tuyên án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với tội danh, khung hình phạt Viện kiểm sát đã truy tố, lời nói sau cùng bị cáo đã nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, cảm thấy vô cùng ăn năn hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Hồ Thị Ánh T khai nhận, vào ngày 19/10/2021 chính bị cáo - Kế toán trưởng của Công ty cổ phần Ch đã lợi dụng chức vụ quản lý tài sản trong công việc được giao để chiếm đoạt số tiền 20.000.000 đồng của Công ty nhằm mục đích trả nợ và tiêu xài cá nhân. Xét lời khai nhận của bị cáo là hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Nguyễn Thị Bích Th, phù hợp diễn biến quá trình thực hiện hành vi phạm tội, vật chứng đã thu giữ, cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Hồ Thị Ánh T phạm tội “Tham ô tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 353 Bộ luật hình sự, đúng như quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Về tính chất, hậu quả cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, lại được đào tạo nghiệp vụ kế toán, lẽ ra bị cáo phải biết được rằng hành vi lợi dụng chức vụ, quyền hạn chiếm đoạt tài sản mà mình có trách nhiệm quản lý là hành vi vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì một chút khó khăn trong cuộc sống mà bị cáo đã bất chấp tất cả để thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, háms lợi nên cần xử lý nghiêm tương xứng với tính chất hành vi và hậu quả phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn

khai báo, có thái độ ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại để khắc phục hậu quả; đại diện bị hại bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có bố là ông Hồ Minh H là người có công với cách mạng được nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến sĩ vẻ vang hạng nhất, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét để giảm một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Mặt khác, xét bị cáo hiện có 02 người con còn nhỏ dại, vai trò của người mẹ bên cạnh để trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cả hai con là cực kỳ cần thiết và ý nghĩa đối với việc phát triển tâm sinh lý của các con. Vì vậy, cần chấp nhận mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung, cũng như phù hợp với chính sách nhân đạo của pháp luật Nhà nước ta.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận nên miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã bồi thường đầy đủ cho bị hại, cho đến phiên tòa hôm nay đại diện của bị hại không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: xét 01 giấy nộp tiền mặt số 0075 ngày 19/10/2021; 01 Ủy nhiệm chi số 0079 ngày 19/10/2021; 01 bản sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản 53110000247135 lập ngày 01/11/2021; 01 tập sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản 53110000227146 lập ngày 07/4/2022; 01 phiếu thu số 166 do Công ty cổ phần Ch lập ngày 28/01/2022, đây là các tài liệu, chứng cứ, chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo nên chuyển lưu theo hồ sơ vụ án là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Hồ Thị Ánh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 353; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hồ Thị Ánh T phạm tội “Tham ô tài sản”.

Xử phạt bị cáo Hồ Thị Ánh T 24 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thách 48 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (26/8/2022).

Giao bị cáo Hồ Thị Ánh T cho Ủy ban nhân dân thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình bị cáo giám sát, giáo dục bị cáo

trong thời gian thử thách của án treo. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Hồ Thị Ánh T.

3. Về xử lý vật chứng: Chuyển lưu theo hồ sơ vụ án 01 giấy nộp tiền mặt số 0075 ngày 19/10/2021; 01 Ủy nhiệm chi số 0079 ngày 19/10/2021; 01 bản sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản 53110000247135 lập ngày 01/11/2021; 01 tập sao kê chi tiết giao dịch của tài khoản 53110000227146 lập ngày 07/4/2022; 01 phiếu thu số 166 do Công ty cổ phần Ch lập ngày 28/01/2022.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Hồ Thị Ánh T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 26/8/2022).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- UBND thị trấn Hoàn Lão;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký)

Đỗ Quốc Tân